

Số: 1191 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với
người tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế
đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 01/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BQP-BLĐTBXH-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chia, giúp bạn Lào sau ngày 30/4/1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1761/LĐTB&XH-NCC ngày 03/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trợ cấp một lần cho 22 ông (bà) là người tham gia chiến tranh, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg; 01 ông (bà) là thân nhân của người tham gia chiến tranh, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg đã từ trần. (Có danh sách kèm theo)

Tổng số tiền trợ cấp một lần là: 83.800.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng chẵn).

Điều 2. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh & Xã hội, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Hiệp Hòa, Lục Ngạn và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *vd*

- Như Điều 2;
- Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- VP UBND tỉnh: CVP, TKCT, TH, KT, TPKGVX.



DANH SÁCH

Đối tượng tham gia kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ (Kèm theo Quyết định số: 119/ 1/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



TT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (Xã/Phường/Thị trấn)	Số năm được hưởng	Mức trợ cấp (đồng)	Ghi chú
I	HUYỆN HIỆP HÒA					
1	Ngô Thị Lan	1963	Hòa Sơn	4 năm 10 tháng	4.900.000	
2	Ngô Văn Luyện	1968	Đông Lỗ	2 năm 6 tháng	3.300.000	
3	Lê Đức Quỳnh	1968	Đức Thắng	2 năm 8 tháng	3.300.000	
4	Nguyễn Thị Hoa	1967	Đức Thắng	3 năm 6 tháng	4.100.000	
5	Nguyễn Văn Tiến	1968	Hoàng An	2 năm 6 tháng	3.300.000	
6	Phùng Thị Vân	1969	Thường Thắng	3 năm 6 tháng	4.100.000	
7	Nguyễn Văn Minh	1968	Thường Thắng	2 năm 10 tháng	3.300.000	
8	Đàm Trung Kiên	1970	Thường Thắng	2 năm 3 tháng	2.900.000	
9	Nguyễn Văn Cường	1969	Thường Thắng	2 năm 4 tháng	2.900.000	
10	Trần Thị Hạnh	1968	Đông Lỗ	2 năm 3 tháng	2.900.000	
11	Trần Văn Nhất	1964	Đông Lỗ	3 năm 5 tháng	3.700.000	
12	Trần Văn Ngũ	1967	Đông Lỗ	3 năm 5 tháng	3.700.000	
13	Đặng Văn Cường	1962	Đoan Bái	3 năm 2 tháng	3.700.000	
14	Ngô Văn Nghĩa	1967	Đoan Bái	3 năm 1 tháng	3.700.000	

15	Trịnh Xuân Hiền	1965	Đoan Bái	3 năm 9 tháng	4.100.000	
16	Đặng Văn Thuận	1967	Đoan Bái	3 năm 4 tháng	3.700.000	
17	Ngô Xuân Ty	1965	Đoan Bái	3 năm 3 tháng	3.700.000	
18	Dương Ngọc Quý	1967	Hoàng Lương	1 năm 11 tháng	2.500.000	
19	Nguyễn Văn Trọng	1966	Hoàng Lương	2 năm 10 tháng	3.300.000	
20	Lê Văn Thu	1967	Hoàng Lương	2 năm	2.500.000	
21	Lê Hoài Nam	1967	Hoàng Lương	2 năm 10 tháng	3.300.000	
	HUYỆN LỤC NGẠN					
22	Nguyễn Thị Nga	1956	Giáp Sơn	7 năm 9 tháng	7.300.000	


Tổng số đối tượng: 22 người.

Tổng số tiền: 80.200.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi triệu hai trăm nghìn đồng chẵn)

DANH SÁCH

Thân nhân đối tượng tham gia kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc đã từ trần
được hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg ngày 09/11/2011 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Quyết định số: 1191 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)



TT	Họ và tên đối tượng	Năm sinh	Năm từ trần	Họ và tên thân nhân đề nghị	Năm sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (Xã/Phường/Thị trấn)	Quan hệ với đối tượng	Mức trợ cấp (đồng)	Ghi chú
	H. HIỆP HÒA								
1	Nguyễn Văn Bằng	1967	07/9/2007	Phùng Thị Vân	1969	Thường Thắng	vợ	3.600.000	

Tổng số đối tượng: 01 người.

Tổng số tiền: 3.600.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn)